

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2023/HS-ST**
Ngày: 06-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Thanh – Cán bộ hưu trí (nguyên Chánh thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum).
2. Ông Lâm Duy Nhẫn - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Duẩn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

A Ngh; tên gọi khác: Không; sinh ngày 18/4/2004 tại tỉnh K T; nơi cư trú: Thôn K R W, phường Th L, Tp. K T, tỉnh K T; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Ba Na (Rơ Ngao); Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Ng, sinh năm 1982 và bà Y Th, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ con; bị cáo là con lớn trong gia đình có 04 anh em, em nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/7/2022 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Cháu A Th, sinh ngày 23/02/2005. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại A Th: Bà Y Y, sinh năm 1966 (là mẹ đẻ của A Th). Có mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông A N, sinh năm 1982 và bà Y Th, sinh năm 1982. Đều có mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T.

- Người làm chứng:

+ Cháu A L, sinh ngày 18/4/2007. Có mặt.

Người giám hộ của cháu A L: Chị Th, sinh năm 1996 (là cô ruột của A L). Có mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T.

+ Cháu A Ly Th (tên gọi khác A Đệ, A Đệ), sinh ngày 12/10/2006. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu A Ly Th: Bà Y L (Ca PL), sinh năm 1986 (là mẹ đẻ của A Ly Th). Có mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 24/05/2022, A Ngh đi đến nhà của A Ph ở đường Nguyễn H L, thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T để tham gia uống rượu cùng A Th, A L, A L Th (tên thường gọi A Đệ, A Đệ), A B, tất cả đều trú cùng thôn K R W, phường Th L, thành phố K T, tỉnh K T. Uống rượu đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì A Ngh không uống nữa mà đi về nhà để tắm rửa, ăn cơm. Sau đó, A Nghĩa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82T1-0511 (xe của bà Y Th mẹ A Ngh) chở A L đi dạo. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, A Ngh và A L khi đi ngang qua nhà A Ph thì A Ngh nghe tiếng A Th gọi nên đã dừng xe lại.

Lúc này, A Thi đi ra và nói với A Ngh “*Ê nhậu không?*” A Ngh trả lời “*Tao không muốn nhậu, tao mệt, tao đi về*”. A Th đã dùng tay bóp cổ và đẩy người A Ngh ra khỏi xe, A Ngh dùng tay để gạt tay A Th ra, tiếp tục ngồi lên xe để đi về. Thấy vậy, A Th tiếp tục chặn đầu xe và hỏi tiếp “*có nhậu không?*”, thì A Ngh tiếp tục từ chối. A Th nói tiếp “*Không nhậu thì đánh nhau*”. A Ngh định lên xe bỏ về thì A Th kéo xe lại. A Th kêu A Ly Th đang ngồi nhậu trong nhà A Ph “*Mày lấy cho tao con dao*”. A Ly Th nhìn thấy 01 cái kéo cắt vải bằng sắt gần chỗ ngồi nhậu thì cầm kéo, ném cho A Thi. Sau đó, A Th cầm kéo kè vào cổ rồi nói với A Ngh “*Mày có nhậu không?*” A Ngh trả lời “*Không nhậu*” thì A Th dùng kéo trên tay phải đâm 01 nhát vào tai trái, 02 nhát vào vai trái của A Ngh thì A Ngh và xe mô tô cùng ngã ra đường. Sau khi, bị ngã A Ngh nhìn thấy con dao Thái lan có chiều dài 20cm trong hộp xe phía trước rơi xuống đường. A Ngh nhặt dao bằng tay phải rồi đứng dậy, đối diện với A Th một lúc cách nhau khoảng 01 mét. Khi thấy A Th tiếp tục cầm kéo lao đến đâm tiếp 01 nhát vào phía sau đỉnh đầu của A Ngh. Thì lúc này, A Ngh hơi cúi đầu về phía trước, tay trái che vết thương ở tai trái, tay phải cầm dao chĩa mũi dao ra hướng ra trước đâm loạn xạ 04 nhát về phía A Th hướng đâm từ phải qua trái, trúng vào vùng

cổ trái, thấu ngực trái, tay trái và đùi trái của A Th. Sau đó, A Ngh dùng tay đẩy A Th ra và nói “*Đừng đánh nhau nữa*” và A Ngh, A Th bắt tay làm hoà. Sau đó, A Th được A B đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh K T đến ngày 31/05/2022 thì được ra viện. Sau khi, dùng dao đâm A Th xong A Ngh tay trái cầm dao, tay phải điều khiển xe mô tô chở A L về nhà và nhìn thấy con dao bị cong nên A Ngh nấn lại làm con dao bị gãy đôi.

* Ngày 26/07/2022, A Ngh bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Kon Tum khởi tố vụ án về tội “*Giết người*”, đến ngày 29/07/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum.

* Ngày 18/11/2022, Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Kon Tum đã ra các Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với bị can A Ngh từ tội “*Giết người*” theo Điều 123 BLHS chuyển sang tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo Điều 125 BLHS.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 80/TgT-TTPY ngày 6/7/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh K T kết luận đối với A Th:

- + Sẹo vùng cổ trái kích thước nhỏ: 02%.
- + Sẹo đường nách giữa trái kích thước nhỏ: 01%.
- + Sẹo ở gian sườn 5-6 trái kích thước nhỏ: 01%.
- + Sẹo ngực trái kích thước trung bình: 02%.
- + Sẹo mu bàn tay trái kích thước nhỏ: 01%.
- + Sẹo 1/3 dưới đùi trái kích thước nhỏ: 01%.
- + Tổn thương màng phổi trái đã phẫu không để lại di chứng: 04%.
- + Gãy cũ 1/3 giữa xương đòn phải (do tai nạn giao thông), không liên quan đến vụ việc: Không xếp tỷ lệ.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định: 11,43% làm tròn 11%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 84/TgT-TTPY ngày 25/7/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh K T kết luận đối với A Ngh: Sẹo ở mặt trước 1/3 dưới vành tai bên trái kích thước nhỏ: 02%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định : 02%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

* Quá trình điều tra, còn xác định A Ngh bị A Th dùng kéo đâm 02 nhát vào vai trái, 01 nhát vào tai trái và 01 nhát phía sau trên đỉnh đầu. Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh K T đã tiến hành giám định bổ sung. Tại bản kết luận giám định bổ sung số: 123/TgT –TTPY ngày 02/11/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh K T kết luận:

- Sẹo vùng đỉnh đầu kích thước nhỏ: 01%.
- Hai sẹo vai bên trái từ trên xuống dưới:
 - + Sẹo thứ nhất kích thước nhỏ: 01%
 - + Sẹo thứ hai kích thước nhỏ: 01%

Tổng tỷ lệ tổn thương trên cơ thể của A Ngh là 05% (qua 02 bản kết luận giám định về thương tích).

Vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) con dao Thái lan bị gãy đôi, cán nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao sắc nhọn dài 11cm.

- 01 (một) chiếc kéo, cán dài 8cm bọc nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại dài 12cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, A Ngh đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị, tiền thuốc men và tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bị hại A Th số tiền 4.000.000 đồng. Bị hại A Th và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Y Y không yêu cầu gì thêm về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A Ngh. Bị cáo A Ngh không yêu cầu A Th bồi thường đối với thương tích mà bị hại đã gây ra cho bị cáo.

* Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSKT-P2 ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A Ngh về tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” theo quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến luận tội đối với bị cáo A Ngh: giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố; phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đồng thời, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo A Ngh từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 29/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, cha mẹ của bị cáo A Ngh là ông A Nguyên và bà Y Th đã bồi thường cho bị hại A Th số tiền là 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*). Tại phiên tòa, bị hại A Th và người đại diện hợp pháp của bị hại là Y Y không yêu cầu bồi thường gì thêm; ông A Ng và bà Y Th cũng không yêu cầu bị cáo A Ngh phải trả lại cho ông bà số tiền 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*) đã bồi thường thay cho bị cáo. Bị cáo A Ngh không yêu cầu bị hại A Th phải bồi thường đối với thương tích mà bị hại đã gây ra cho bị cáo. Do đó, không đề nghị xem xét về trách nhiệm dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái lan bị gãy đôi, cán nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao sắc nhọn dài 11cm; 01 (một) chiếc kéo, cán dài 8cm bọc nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại dài 12cm. - Là công cụ mà bị cáo, bị hại dùng để thực hiện hành vi trái pháp luật, không còn giá trị sử dụng.

- Bị hại A Th, người đại diện hợp pháp của bị hại A Th là bà Y Y không yêu cầu bị cáo A Ngh bồi thường gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông A Ngu, bà Y Th không yêu cầu bị cáo A Ngh phải trả lại số tiền 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*) mà ông bà đã bồi thường cho gia đình bị hại thay bị cáo.

- Bị cáo A Ngh thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo::

Qua phần tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo A Ngh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Sau khi bị hại A Th thực hiện một chuỗi các hành vi trái pháp luật nghiêm trọng liên tục, kéo dài và tăng dần đối với bị cáo A Ngh gồm: bóp cổ, kè kéo vào cổ, đâm 01 nhát vào vành tai trái, đâm 02 nhát vào vai trái và tiếp tục đâm vào vùng đầu của A Ngh (gây thương tích cho A Ngh với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5%), khiến cho bị cáo A Ngh bức tức, bị ức chế tâm lý, kích động mạnh về tinh thần. Trong trạng thái bị mất khả năng tự chủ, không thể kiềm chế được hành vi của mình nên bị cáo đã dùng dao Thái lan (cán bằng nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao sắc nhọn dài 11cm) đâm liên tục nhiều nhát vào người A Th trúng vào vùng cổ trái, thấu ngực trái, tay trái, đùi trái và sườn trái của A Th gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 11%.

Thấy rằng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; mặc dù trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh nhưng bị cáo vẫn còn nhận thức được việc dùng con dao Thái lan là hung khí nguy hiểm đâm liên tục, nhiều nhát vào vùng cổ và ngực trái...là vùng trọng

yếu của cơ thể A Th sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện; việc bị hại chưa chết là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Mặc dù sau đó, bị cáo đẩy A Th ra và hai bên bắt tay giảng hòa nhưng lúc này hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*” quy định tại khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự năm 2015 thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo A Ngh đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại A Th số tiền 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*).

Bị hại A Th và đại diện hợp pháp của bị hại là bà Y Y xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, cha mẹ của bị cáo là ông A Ng và bà Y Th xuất trình Huy chương kháng chiến hạng nhì của ông nội bị cáo là ông A T đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, trước khi thực hiện hành vi phạm tội không có tiền án, tiền sự.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, mặc dù bị hại không chết nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*”. Vì vậy, xét cần áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi của bị hại A Th dùng kéo cắt vải đâm vào vùng tai trái, vai trái và vùng sau đầu A Ngh gây thương tích cho bị cáo với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05% có dấu hiệu cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, A Ngh không yêu cầu khởi tố đối với A Th. Do đó, Cơ quan CSĐT đã căn cứ khoản 8 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự, không xem xét khởi tố hình sự A Th đối với hành vi cố ý gây thương tích là phù hợp, đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, cha mẹ của bị cáo A Ngh là ông A Ng và bà Y Th đã bồi thường cho bị hại A Th số tiền là 4.000.000 đ (*Bốn triệu đồng*). Tại phiên tòa, bị hại A Th và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Y Y không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông A Ng và bà Y Th cũng không yêu cầu bị cáo A Ngh phải trả lại cho ông bà số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đối với hành vi của bị hại A Th dùng kéo gây thương tích cho bị cáo A Ngh với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 05%. Bị cáo A Ngh không yêu cầu A Th bồi thường, nên không xem xét trách nhiệm dân sự đối với bị hại A Th.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) con dao Thái lan bị gãy đôi, cán nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao sắc nhọn dài 11cm; 01 (*một*) chiếc kéo, cán dài 8cm bọc nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại dài 12cm. - Là công cụ mà bị cáo, bị hại dùng để thực hiện hành vi trái pháp luật, không còn giá trị sử dụng.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo A Ngh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 125 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo A Ngh phạm tội “*Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh*”.

Xử phạt: Bị cáo A Ngh **09 (Chín)** tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 29/7/2022).

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) con dao Thái lan bị gãy đôi, cán nhựa màu vàng dài 10cm, phần lưỡi dao sắc nhọn dài 11cm; 01 (*một*) chiếc kéo, cán dài 8cm bọc nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại dài 12cm.

Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 3; Điều 6; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo A Ngh phải nộp 200.000 đ *(hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(06/01/2023)* lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thạnh

Lâm Duy Nhân

Nguyễn Văn Pho